

Số: 112 /TB-UBND

Chợ Quán, ngày 13 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

**Về niêm yết, công khai danh sách nhà, đất công
do Ủy ban nhân dân phường Chợ Quán quản lý, sử dụng**

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 120/2025/TT-BTC ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Ủy ban nhân dân phường Chợ Quán niêm yết, công khai danh sách nhà, đất công do Ủy ban nhân dân phường Chợ Quán quản lý, sử dụng, cụ thể như sau:

1. Thời gian bắt đầu niêm yết: ngày 15 tháng 7 năm 2026.
2. Địa điểm niêm yết: Trang thông tin điện tử phường Chợ Quán (<https://phuongchoquan.vn/>).
3. Thời gian niêm yết: 30 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu niêm yết.
4. Thời gian kết thúc niêm yết: ngày 15 tháng 8 năm 2026.

Ủy ban nhân dân phường Chợ Quán trân trọng thông báo. /

Nơi nhận:

- Sở Tài chính/TP.HCM;
- Thường trực Đảng ủy – HĐND/P.Chợ Quán;
- Chủ tịch, các PCT UBND/P.Chợ Quán;
- P.KTHTĐT/P.Chợ Quán;
- Trang thông tin điện tử/P.Chợ Quán;
- Lưu: VT, P.KTHTĐT.Sang.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Võ Xuân Kỳ

Cơ quan quản lý cấp trên của đơn vị kiểm kê: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh
Tên đơn vị kiểm kê: Ủy ban nhân dân phường Chợ Quán
Mã đơn vị:
Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước

CÔNG KHAI VIỆC HÌNH THÀNH TÀI SẢN CÔNG LÀ NHÀ, ĐẤT
DO ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CHỢ QUÁN QUẢN LÝ, SỬ DỤNG
(6 tháng đầu năm 2026)

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhân hiệu	Nguyên giá (mua/thuê/ nhận điều chuyển) (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê/ nhận điều chuyển	Nhà cung cấp (người bán)/Cơ quan điều chuyển	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có) (Nghìn đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Đất		41		2,415,600,330,500			0	
1.1	Đất trụ sở làm việc	Khuôn viên	22	0	235,118,217,500			0	
1	462-464 An Dương Vương, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		32,671,860,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường
2	660 Võ Văn Kiệt, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		7,173,525,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Công an phường
3	106 Nguyễn Biểu, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		4,962,671,500	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trạm Y tế phường
4	675 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		7,784,050,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ban Chỉ huy Quận sự phường
5	76 - 78 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		7,521,255,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường - Ban Quản lý dự án, đầu tư xây dựng phường
6	26 Nguyễn Biểu, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		9,931,205,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Công an phường
7	165 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		7,322,280,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Công an phường
8	97 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		15,053,880,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ban Chỉ huy Quận sự phường
9	364 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		8,305,000,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nguyên giá (mua/thuê/nhận điều chuyển) (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê/nhận điều chuyển	Nhà cung cấp (người bán)/Cơ quan điều chuyển	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có) (Nghìn đồng)	Ghi chú
10	756 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		10,268,000,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trạm Y tế phường
11	151/7 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		4,355,164,800	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Công an phường
12	130 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		7,207,200,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường
13	463 An Dương Vương, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		5,028,480,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường
14	184-186 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		9,741,600,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Công an phường
15	125 Lê Hồng Phong, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		1,615,680,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường
16	82 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		9,104,040,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường
17	180 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		43,005,000,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường
18	53B Trần Phú, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		5,268,060,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường
19	53C Trần Phú, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		5,766,390,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường
20	258F Lê Hồng Phong, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		19,933,200,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Công an phường
21	322/24 An Dương Vương, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		8,581,066,200	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường
22	40 Huỳnh Mẫn Đạt, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		4,518,610,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường
1.2	Đất công trình sự nghiệp	Khuôn viên	19		2,180,482,113,000			0	
1	76 Nguyễn Biểu	Khuôn viên	1		7,938,000,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trạm Y tế phường
2	458 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		8,757,651,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trạm Y tế phường
3	53A Trần Phú, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		8,316,000,000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhân hiệu	Nguyên giá (mua/thuê/ nhận điều chuyển) (Ngàn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê/ nhận điều chuyển	Nhà cung cấp (người bán)/Cơ quan điều chuyển	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có) (Ngàn đồng)	Ghi chú
4	140 Lê Hồng Phong, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		7.151.760.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường
5	81 Nguyễn Văn Cừ, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		39.561.984.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Mầm non 1
6	197/9 (số cũ 197 Hẻm) Cao Đạt, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		12.806.640.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	
7	750 - 752 Võ Văn Kiệt (số cũ: 156 - 158 Hẻm Từ), phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		100.524.050.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Tiểu học Hàm Tử
8	126 Phan Văn Trị, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		26.013.120.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường THCS Ba Đình
9	2 Phan Văn Trị, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		52.597.000.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Mầm non Vàng Anh
10	107 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		72.016.560.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Mầm non 2B
11	01 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		499.448.460.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Mầm non Vàng Anh
12	120 Trần Bình Trọng (Khu A), phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		61.432.110.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Tiểu học Trần Bình Trọng
13	120 Trần Bình Trọng (Khu B), phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		61.011.420.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	
14	129 Phan Văn Trị, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		186.139.800.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường THCS Ba Đình
15	80/25 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		24.504.480.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Mầm non 3
16	152 Huỳnh Mãn Đạt, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		17.516.268.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	
17	285 An Dương Vương, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		651.970.800.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Mầm non Họa Mĩ 3
18	106 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		285.340.410.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Tiểu học Bàu Sen
19	144 Trần Phú, phường Chợ Quán	Khuôn viên	1		57.435.600.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Tiểu học Lê Văn Tám

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nguyên giá (mua/thuê/ nhận điều chuyển) (Ngàn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê/ nhận điều chuyển	Nhà cung cấp (người bán)/Cơ quan điều chuyển	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có) (Ngàn đồng)	Ghi chú
2	Nhà				96.259.510.209			0	
2,1	Biệt thự, công trình đặc biệt		0		0	0	0	0	
	Không có								
2,2	Nhà cấp I		5		4.375.382.131				
1	53B Trần Phú, phường Chợ Quán	Cái	1		378.200.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường
2	53C Trần Phú, phường Chợ Quán	Cái	1		685.291.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	
3	258F Lê Hồng Phong, phường Chợ Quán	Cái	1		389.473.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Công an phường
4	322/24 An Dương Vương, phường Chợ Quán	Cái	1		822.905.772	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường
5	285 An Dương Vương, phường Chợ Quán	Cái	1		2.099.512.359	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Mầm non Hòa Mĩ 3
2,3	Nhà cấp II		15		53.827.662.751				
1	462-464 An Dương Vương, phường Chợ Quán	Cái	1		1	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường
2	165 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	Cái	1		234.255.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Công an phường
3	97 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	Cái	1		5.314.286.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ban Chỉ huy Quân sự phường
4	364 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	Cái	1		1.775.722.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường
5	756 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	Cái	1		1.479.916.056	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường
6	180 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	Cái	1		6.391.483.266	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường
7	750-752 Võ Văn Kiệt (số cũ: 156-158 Hàm Tử), phường Chợ Quán	Cái	1		1.551.600.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhân hiệu	Nguyên giá (mua/thuê/ nhận điều chuyển) (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê/ nhận điều chuyển	Nhà cung cấp (người bán)/Cơ quan điều chuyển	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khí thực hiện mua sắm (nếu có) (Nghìn đồng)	Ghi chú
8	750-752 Võ Văn Kiệt (số cũ: 156-158 Hàm Tử), phường Chợ Quán	Cái	1		3.250.768.839	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Tiểu học Hàm Tử
9	750-752 Võ Văn Kiệt (số cũ: 156-158 Hàm Tử), phường Chợ Quán	Cái	1		1.654.807.890	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	
10	107 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	Cái	1		20.427.766.591	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Mầm non 2B
11	120 Trần Bình Trọng (Khu A), phường Chợ Quán	Cái	1		3.261.822.479	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Tiểu học Trần Bình Trọng
12	120 Trần Bình Trọng(Khu B), phường Chợ Quán	Cái	1		4.446.409.138	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	
13	80/25 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	Cái	1		518.067.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Mầm non 3
14	152 Huỳnh Mẫn Đạt, phường Chợ Quán	Cái	1		513.230.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Mầm non 3
15	144 Trần Phú, phường Chợ Quán	Cái	1		3.007.528.491	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Tiểu học Lê Văn Tám
2,4	Nhà cấp III		23		34.435.730.121				
1	660 Võ Văn Kiệt, phường Chợ Quán	Cái	1		290.850.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Công an phường
2	106 Nguyễn Biểu, phường Chợ Quán	Cái	1		480.012.750	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trạm Y tế phường
3	675 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	Cái	1		592.098.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ban Chỉ huy Quân sự phường
4	76 - 78 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	Cái	1		675.448.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường - Ban Quản lý dự án, đầu tư xây dựng phường
5	26 Nguyễn Biểu, phường Chợ Quán	Cái	1		877.092.211	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Công an phường
6	130 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	Cái	1		281.802.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường

Sst	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nguyên giá (mua/thuê/ nhận điều chuyển) (Ngàn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê/ nhận điều chuyển	Nhà cung cấp (người bán)/Cơ quan điều chuyển	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có) (Ngàn đồng)	Ghi chú
7	184-186 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	Cái	1		425.460.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Công an phường
8	125 Lê Hồng Phong, phường Chợ Quán	Cái	1		259.603.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường
9	82 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	Cái	1		1.146.447.200	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường
10	40 Huỳnh Mẫn Đạt, phường Chợ Quán	Cái	1		1.560.846.400	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường
11	76 Nguyễn Biểu, phường Chợ Quán	Cái	1		882.084.891	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trạm Y tế phường
12	458 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	Cái	1		110.080.110	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trạm Y tế phường
13	53A Trần Phú, phường Chợ Quán	Cái	1		111.628.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường
14	140 Lê Hồng Phong, phường Chợ Quán	Cái	1		96.000.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường
15	81 Nguyễn Văn Cừ, phường Chợ Quán	Cái	1		13.063.408.981	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Mầm non 1
16	197/9 (số cũ 197 Hẻm) Cao Đạt, phường Chợ Quán	Cái	1		391.650.194	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Mầm non 1
17	126 Phan Văn Trị, phường Chợ Quán	Cái	1		1	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường THCS Ba Đình
18	01 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	Cái	1		3.684.123.827	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Mầm non Văng Anh
19	129 Phan Văn Trị, phường Chợ Quán	Cái	1		6.692.227.852	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường THCS Ba Đình
20	285 An Dương Vương, phường Chợ Quán								
	- Nhà làm việc	Cái	1		162.757.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Mầm non Hòa Mĩ 3
	- Nhà phục vụ	Cái	1		130.520.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	
21	106 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán								

Sst	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nguyên giá (mua/thuế/ nhận điều chuyển) (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuế/ nhận điều chuyển	Nhà cung cấp (người bán)/Cơ quan điều chuyển	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có) (Nghìn đồng)	Ghi chú
	- Cải tạo sửa chữa dãy nhà A	Cái	1		561.243.908	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Tiểu học Bàu Sen
	- Trường học (nhà cấp 3)	Cái	1		1.960.345.796	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	
2,5	<i>Nhà cấp IV</i>		5		3.620.735.206				
1	151/7 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	Cái	1		1	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Công an phường
2	463 An Dương Vương, phường Chợ Quán	Cái	1		115.632.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Ủy ban nhân dân phường
3	2 Phan Văn Trị, phường Chợ Quán	Cái	1		1	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Mầm non Vàng Anh
	106 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán					Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	Trường Tiểu học Bàu Sen
	- Nhà ăn	Cái	1		42.000.000	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	
4	- Cải tạo phòng ngủ cho học sinh bán trú tại sân thượng	Cái	1		3.463.103.204	Nhận điều chuyển	Ủy ban nhân dân Quận 5	0	

NGƯỜI LẬP BIỂU

Handwritten signature

Lê Ngọc Thanh Sang



Nguyễn Võ Xuân Kỳ

Ngày 13 tháng 7 năm 2026

CHỦ TỊCH

Cơ quan quản lý cấp trên của đơn vị kiểm kê: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh
Tên đơn vị kiểm kê: Ủy ban nhân dân phường Chợ Quán
Mã đơn vị:
Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG LÀ NHÀ, ĐẤT
DO ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CHỢ QUÁN QUẢN LÝ, SỬ DỤNG
(6 tháng đầu năm 2026)

ĐVT cho: Số lượng là: Cái, không viên; Diện tích là: m²; Nguyên giá/Giá trị còn lại là: Nghìn đồng.

STT	Danh mục tài sản	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hiện trạng sử dụng				Ghi chú
						Đang sử dụng đúng mục đích	Đang sử dụng không đúng mục đích	Bỏ trống/ không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Đất	41	23,902.88	2,415,600,330,500	2,415,600,330,500	23,902.88	0	0	0	
1.1	Đất trụ sở làm việc	22	3,286.92	235,118,217,500	235,118,217,500	3,286.92	0	0	0	Ủy ban nhân dân phường
1	462-464 An Dương Vương, phường Chợ Quán	1	418.87	32,671,860,000	32,671,860,000	418.87				
2	660 Võ Văn Kiệt, phường Chợ Quán	1	151.50	7,173,525,000	7,173,525,000	151.50				Công an phường
3	106 Nguyễn Biểu, phường Chợ Quán	1	101.59	4,962,671,500	4,962,671,500	101.59				Trạm Y tế phường
4	675 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	1	103.10	7,784,050,000	7,784,050,000	103.10				Ban Chỉ huy Quân sự phường
5	76 - 78 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	1	132.30	7,521,255,000	7,521,255,000	132.30				- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường - Ban Quản lý dự án, đầu tư xây dựng phường
6	26 Nguyễn Biểu, phường Chợ Quán	1	203.30	9,931,205,000	9,931,205,000	203.30				Công an phường

STT	Danh mục tài sản	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hiện trạng sử dụng				Ghi chú
						Đang sử dụng đúng mục đích	Đang sử dụng không đúng mục đích	Bỏ trống/ không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được	
7	165 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	1	67.30	7,322,280,000	7,322,280,000	67.30				Công an phường
8	97 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	1	153.00	15,053,880,000	15,053,880,000	153.00				Ban Chỉ huy Quân sự phường
9	364 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	1	54.78	8,305,000,000	8,305,000,000	54.78				Ủy ban nhân dân phường
10	756 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	1	108.32	10,268,000,000	10,268,000,000	108.32				Trạm Y tế phường
11	151/7 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	1	70.00	4,355,164,800	4,355,164,800	70.00				Công an phường
12	130 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	1	91.00	7,207,200,000	7,207,200,000	91.00				Ủy ban nhân dân phường
13	463 An Dương Vương, phường Chợ Quán	1	72.00	5,028,480,000	5,028,480,000	72.00				Ủy ban nhân dân phường
14	184 - 186 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	1	307.76	9,741,600,000	9,741,600,000	307.76				Công an phường
15	125 Lê Hồng Phong, phường Chợ Quán	1	34.00	1,615,680,000	1,615,680,000	34.00				Ủy ban nhân dân phường
16	82 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	1	115.00	9,104,040,000	9,104,040,000	115.00				Ủy ban nhân dân phường
17	180 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	1	142.00	43,005,000,000	43,005,000,000	142.00				Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường
18	53B Trần Phú, phường Chợ Quán	1	74.00	5,268,060,000	5,268,060,000	74.00				Trung tâm Phục vụ hành chính công phường
19	53C Trần Phú, phường Chợ Quán	1	74.80	5,766,390,000	5,766,390,000	74.80				Trung tâm Phục vụ hành chính công phường
20	258F Lê Hồng Phong, phường Chợ Quán	1	280.00	19,933,200,000	19,933,200,000	280.00				Công an phường

STT	Danh mục tài sản	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hiện trạng sử dụng				Ghi chú
						Đang sử dụng đúng mục đích	Đang sử dụng không đúng mục đích	Bỏ trống/ không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được	
21	322/24 An Dương Vương, phường Chợ Quán	1	100,30	8.581.066.200	8.581.066.200	100,30				Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường Ủy ban nhân dân phường
22	40 Huỳnh Mẫn Đạt, phường Chợ Quán	1	432,00	4.518.610.000	4.518.610.000	432,00				
1,2	Đất công trình sự nghiệp	19	20.615,96	2.180.482.113.000	2.180.482.113.000	20.615,96	0	0	0	
1	76 Nguyễn Biểu	1	79,00	7.938.000.000	7.938.000.000	79,00				Trạm Y tế phường
2	458 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	1	69,30	8.757.651.000	8.757.651.000	69,30				Trạm Y tế phường
3	53A Trần Phú, phường Chợ Quán	1	81,00	8.316.000.000	8.316.000.000	81,00				Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Ủy ban nhân dân phường
4	140 Lê Hồng Phong, phường Chợ Quán	1	58,00	7.151.760.000	7.151.760.000	58,00				
5	81 Nguyễn Văn Cừ, phường Chợ Quán	1	482,90	39.561.984.000	39.561.984.000	482,90				Trường Mầm non 1
6	197/9 (số cũ: 197 Hẻm) Cao Đạt, phường Chợ Quán	1	330,00	12.806.640.000	12.806.640.000	330,00				
7	750 - 752 Võ Văn Kiệt (số cũ: 156 - 158 Hẻm Tű), phường Chợ Quán	1	2.123,00	100.524.050.000	100.524.050.000	2.123,00				Trường Tiểu học Hẻm Tű
8	126 Phan Văn Trị, phường Chợ Quán	1	392,00	26.013.120.000	26.013.120.000	392,00				Trường THCS Ba Đình
9	2 Phan Văn Trị, phường Chợ Quán	1	353,00	52.597.000.000	52.597.000.000	353,00				Trường Mầm non Vàng Anh
10	107 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	1	866,00	72.016.560.000	72.016.560.000	866,00				Trường Mầm non 2B
11	01 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	1	1.604,60	499.448.460.000	499.448.460.000	1.604,60				Trường Mầm non Vàng Anh
12	120 Trần Bình Trọng (Khu A), phường Chợ Quán	1	1.080,60	61.432.110.000	61.432.110.000	1.080,60				Trường Tiểu học Trần

STT	Danh mục tài sản	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hiện trạng sử dụng				Ghi chú
						Đang sử dụng đúng mục đích	Đang sử dụng không đúng mục đích	Bỏ trống/ không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được	
13	120 Trần Bình Trọng (Khu B), phường Chợ Quán	1	1.073,20	61.011.420.000	61.011.420.000	1.073,20				Bình Trọng
14	129 Phan Văn Trị, phường Chợ Quán	1	2.805,00	186.139.800.000	186.139.800.000	2.805,00				Trường THCS Ba Đình
15	80/25 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	1	176,80	24.504.480.000	24.504.480.000	176,80				Trường Mầm non 3
16	152 Huỳnh Mẫn Đạt, phường Chợ Quán	1	252,76	17.516.268.000	17.516.268.000	252,76				Trường Mầm non Hòa Mi 3
17	285 An Dương Vương, phường Chợ Quán	1	4.179,30	651.970.800.000	651.970.800.000	4.179,30				Trường Tiểu học Bầu Sen
18	106 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	1	3.360,90	285.340.410.000	285.340.410.000	3.360,90				Trường Tiểu học Lê Văn Tám
19	144 Trần Phú, phường Chợ Quán	1	1.248,60	57.435.600.000	57.435.600.000	1.248,60				
2	Nhà		27.780,42	96.259.510.209	60.894.357.817	27.780,42	0	0	0	
2,1	<i>Biệt thự, công trình đặc biệt</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	
	<i>Không có</i>									
2,2	<i>Nhà cấp I</i>	5	3.114,00	4.375.382.131	2.592.118.845	3.114,00				
1	53B Trần Phú, phường Chợ Quán	1	196,00	378.200.000	272.304.000	196,00				Trung tâm Phục vụ hành chính công phường
2	53C Trần Phú, phường Chợ Quán	1	238,00	685.291.000	493.409.520	238,00				
3	258F Lê Hồng Phong, phường Chợ Quán	1	280,00	389.473.000	210.315.420	280,00				Công an phường
4	322/24 An Dương Vương, phường Chợ Quán	1	307,00	822.905.772	341.469.861	307,00				Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường

STT	Danh mục tài sản	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hiện trạng sử dụng				Ghi chú
						Đang sử dụng đúng mục đích	Đang sử dụng không đúng mục đích	Bỏ trống/ không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được	
5	285 An Dương Vương, phường Chợ Quán	1	2.093,00	2.099.512.359	1.274.620.044	2.093,00				Trường Mầm non Hòa Mĩ 3
2,3	Nhà cấp II	15	1.118,00	53.827.662.751	42.004.697.143	1.118,00	0	0	0	
1	462-464 An Dương Vương, phường Chợ Quán	1	923,00	1	1	923,00				Ủy ban nhân dân phường
2	165 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	1	195,00	234.255.000	56.221.200	195,00				Công an phường
3	97 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	1	744,00	5.314.286.000	4.038.857.360	744,00				Ban Chỉ huy Quân sự phường
4	364 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	1	220,00	1.775.722.000	1.278.519.840	220,00				Ủy ban nhân dân phường
5	756 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	1	349,00	1.479.916.056	1.331.924.450	349,00				Ủy ban nhân dân phường
6	180 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	1	747,00	6.391.483.266	6.007.994.270	747,00				Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường
7	750-752 Võ Văn Kiệt (số cũ: 156-158 Hàm Tử), phường Chợ Quán	1	1.090,00	1.551.600.000	0	1.090,00				Trường Tiểu học Hàm Tử
8	750-752 Võ Văn Kiệt (số cũ: 156-158 Hàm Tử), phường Chợ Quán	1	1.908,00	3.250.768.839	1.430.338.289	1.908,00				
9	750-752 Võ Văn Kiệt (số cũ: 156-158 Hàm Tử), phường Chợ Quán	1	1.100,00	1.654.807.890	728.115.471	1.100,00				
10	107 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	1	2.037,00	20.427.766.591	19.610.655.927	2.037,00				Trường Mầm non 2B

STT	Danh mục tài sản	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hiện trạng sử dụng				Ghi chú
						Đang sử dụng đúng mục đích	Đang sử dụng không đúng mục đích	Bỏ trống/ không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được	
11	120 Trần Bình Trọng (Khu A), phường Chợ Quán	1	2.228,00	3.261.822.479	2.114.688.694	2.228,00				Trường Tiểu học Trần Bình Trọng
12	120 Trần Bình Trọng (Khu B), phường Chợ Quán	1	2.066,00	4.446.409.138	3.454.211.974	2.066,00				
13	80/25 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	1	382,00	518.067.000	62.168.040	382,00				Trường Mầm non 3
14	152 Huỳnh Mẫn Đạt, phường Chợ Quán	1	390,00	513.230.000	61.587.600	390,00				Trường Mầm non 3
15	144 Trần Phú, phường Chợ Quán	1	1.651,80	3.007.528.491	1.829.414.027	1.651,80				Trường Tiểu học Lê Văn Tám
2,4	Nhà cấp III	23	21.977,17	34.435.730.121	13.524.378.901	21.977,17	0	0	0	
1	660 Võ Văn Kiệt, phường Chợ Quán	1	777,00	290.850.000	0	777,00				Công an phường
2	106 Nguyễn Biểu, phường Chợ Quán	1	355,00	480.012.750	249.606.630	355,00				Trạm Y tế phường
3	675 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	1	412,00	592.098.000	0	412,00				Ban Chi huy Quận sự phường
4	76 - 78 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	1	662,00	675.448.000	0	662,00				- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường - Ban Quản lý dự án, đầu tư xây dựng phường
5	26 Nguyễn Biểu, phường Chợ Quán	1	665,00	877.092.211	0	665,00				Công an phường
6	130 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	1	273,00	281.802.000	0	273,00				Ủy ban nhân dân phường
7	184-186 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	1	536,00	425.460.000	0	536,00				Công an phường
8	125 Lê Hồng Phong, phường Chợ Quán	1	136,00	259.603.000	0	136,00				Ủy ban nhân dân phường

STT	Danh mục tài sản	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hiện trạng sử dụng				Ghi chú
						Đang sử dụng đúng mục đích	Đang sử dụng không đúng mục đích	Bỏ trống/ không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được	
9	82 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	1	189,00	1.146.447.200	0	189,00				Ủy ban nhân dân phường
10	40 Huỳnh Mẫn Đạt, phường Chợ Quán	1	1.361,00	1.560.846.400	0	1.361,00				Ủy ban nhân dân phường
11	76 Nguyễn Biểu, phường Chợ Quán	1	126,00	882.084.891	52.925.093	126,00				Trạm Y tế phường
12	458 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	1	310,00	110.080.110	6.604.807	310,00				Trạm Y tế phường
13	53A Trần Phú, phường Chợ Quán	1	392,00	111.628.000	6.697.680	392,00				Trung tâm Phục vụ hành chính công phường
14	140 Lê Hồng Phong, phường Chợ Quán	1	86,00	96.000.000	5.760.000	86,00				Ủy ban nhân dân phường
15	81 Nguyễn Văn Cừ, phường Chợ Quán	1	1.445,00	13.063.408.981	12.561.525.102	1.445,00				Trường Mầm non
16	197/9 (số cũ 197 Hẻm) Cao Đạt, phường Chợ Quán	1	421,00	391.650.194	0	421,00				Trường THCS Ba Đình
17	126 Phan Văn Trị, phường Chợ Quán	1	655,60	1	1	655,60				Trường THCS Ba Đình
18	01 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán	1	2.433,75	3.684.123.827	147.364.951	2.433,75				Trường Mầm non Vàng Anh
19	129 Phan Văn Trị, phường Chợ Quán	1	6.432,92	6.692.227.852	0	6.432,92				Trường THCS Ba Đình
20	285 An Dương Vương, phường Chợ Quán									Trường Mầm non Hòa Mi 3
	- Nhà làm việc	1	86,00	162.757.000	0	86,00				
	- Nhà phục vụ	1	357,00	130.520.000	0	357,00				
	106 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán									Trường Tiểu học Lạc Đà

STT	Danh mục tài sản	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hiện trạng sử dụng				Ghi chú
						Đang sử dụng đúng mục đích	Đang sử dụng không đúng mục đích	Bỏ trống/ không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được	
21	- Cải tạo sửa chữa dãy nhà A	1	505,00	561.243.908	493.894.637	505,00				Trường Tiểu học Bàu Sen
	- Trường học (nhà cấp 3)	1	3.360,90	1.960.345.796	0	3.360,90				
2,5	Nhà cấp IV	5	1.571,25	3.620.735.206	2.773.162.928	1.571,25	0	0	0	
1	151/7 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	1	107,00	1	1	107,00				Công an phường
2	463 An Dương Vương, phường Chợ Quán	1	143,00	115.632.000	0	143,00				Ủy ban nhân dân phường
3	2 Phan Văn Trị, phường Chợ Quán	1	555,25	1	1	555,25				Trường Mầm non Vàng Anh
4	106 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán									Trường Tiểu học Bàu Sen
	- Nhà ăn	1	383,00	42.000.000	2.795.800	383,00				
	- Cải tạo phòng ngủ cho học sinh bán trú tại sân thượng	1	383,00	3.463.103.204	2.770.367.126	383,00				

NGƯỜI LẬP BIỂU

Lê Ngọc Thanh Sang

Lê Ngọc Thanh Sang

Ngày 13 tháng 7 năm 2026

CHỦ TỊCH



Nguyễn Võ Xuân Kỳ

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG LÀ NHÀ, ĐẤT

DO ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CHỢ QUÁN QUẢN LÝ, SỬ DỤNG

(6 tháng đầu năm 2026)

ĐVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên: Diện tích là: m², Nguyên giá/Giá trị còn lại/Số tiền/Chi phí là: Nghìn đồng.

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền								Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)	Chi phí xử lý tài sản (Nghìn đồng)	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Thu hồi	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Chuyển giao	Xử lý khác				
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
Không có																

NGƯỜI LẬP BIỂU

Ngày 13 tháng 7 năm 2026

CHỦ TỊCH

Nguyễn Võ Xuân Kỳ

Lê Ngọc Thanh Sang

Cơ quan quản lý cấp trên của đơn vị kiểm kê: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Mẫu số 04d-CK/TSC

Tên đơn vị kiểm kê: Ủy ban nhân dân phường Chợ Quán

Mã đơn vị:

Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH KHAI THÁC TÀI SẢN CÔNG LÀ NHÀ, ĐẤT
DO ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CHỢ QUÁN QUẢN LÝ, SỬ DỤNG
(6 tháng đầu năm 2026)

ĐVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên. Diện tích là: m²; Nguyên giá/Giá trị còn lại/Số tiền/Chi phí là: Nghìn đồng.

Stt	Tên tài sản	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Khai thác		Kinh doanh		Cho thuê		Liên doanh, liên kết		Số tiền thu được trong năm	Chi phí	Số tiền nộp ngân sách nhà nước	Số tiền giữ lại
						Diện tích	Hình thức	Diện tích	Hình thức	Diện tích	Hình thức	Diện tích	Hình thức				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
Không có																	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Lê Ngọc Thanh Sang

Ngày 13

tháng 7

năm 2026



CHỦ TỊCH



Nguyễn Võ Xuân Kỳ

